TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS - ST
Ngày 27-12- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Lò Văn Chung.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở UBND xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Tòng Văn T (tên gọi khác: Không) sinh năm 1972; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi cư trú: Bản TP, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Tòng Văn H và bà Tòng Thị U; Vợ: Tòng Thị P, có 02 con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996). Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2007 đến 2008 và 2012 đến 2016 đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/9/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 29/9/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã CK làm nhiệm vụ tại bản TP, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Tòng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại mặt ghế bên phải vị trí ngồi của T 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột màu

trắng T khai là Heroin, thu tại bàn trước mặt T đang ngồi 01 mảnh viên nén màu hồng, T khai nhận là Hồng Phiến. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy một mặt.

Ngày 02/10/2018, tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,055gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T1; Số chất bột màu trắng chứa trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,40gam, đã trích 0,24 gam làm mẫu giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 0,16 gam ký hiệu T3; Số chất bột màu trắng chứa trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 0,31gam, đã trích 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu T4, vật chứng còn lại 0,22gam ký hiệu T5.

Tại kết luận giám định số 1073 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La k ết luận: *"Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu T2, T4 là ma túy, loại Heroine, khối lượng là T2=0,24 gam, T4=0,09gam; Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine,khối lượng là 0,055gam.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,71 gam loại Heroine và 0,055gam loại Methamphetamine."*

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2006. Khoảng 10 giờ ngày 24/9/2018 T điều khiển xe mô tô BKS 26B1: 987.10 từ nhà đi xuông chợ CK mua cám gia cầm và đón bà Tòng Thị U (mẹ T) về nhà, đến khu vực bản Khương Tiên, CK thì gặp một người đàn ông quốc tịch Lào tên P (T quen từ trước) đang đi xe ngược chiều, T gọi P dừng lại nói chuyện và hỏi mua 500.000 đồng Heroine và 200.000 đồng hồng phiến, P hẹn đợi ở gần cây xăng thuộc bản Khương Tiên, CK chờ P đi lấy ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày P đi xe mô tô đến đưa cho T 01 gói nilon màu xanh và 10 viên hồng phiến, T đưa cho P 700.000đ. T nhận gói ma túy và 10 viên hồng phiến cất giấu trong bao thuốc lá và để trong túi áo rồi quay về nhà. Hàng ngày T lấy một ít hồng phiến và Heroin ra sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/9/2018 T lấy 1/2 viên hồng phiến trộn với một ít Heroine ra sử dụng, gói Heroine còn lại T chia làm 02 gói nhỏ, 1/2 viên hồng phiến còn lại T để trên mặt bàn uống nước, khi T vừa sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã CK đến kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSSM, ngày 07/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông Quốc tịch Lào tên P bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ngoài lời khai của bị cáo ra, qua xác minh của Công an huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào không xác định được tên tuổi địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn

T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Tòng Văn T từ 22 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Ngày 24/9/2018 bị cáo Tòng Văn T đã có hành vi mua 01 gói Heroine và 10 viên hồng phiến với giá 700.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân, đến ngày 29/9/2018 khi đang sử dụng thì phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 29/9/2018; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 1073 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định là chất ma túy thuộc loại Heroine có khối lượng 0,71 gam và 0,055 gam loại methamphetamine, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

- Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Tòng Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy quan điểm truy tố của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và điều luật viện dẫn áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy là tệ nạn cần được loại bỏ ra khởi đời sống xã hội vì nó làm sói mòn đạo đức đối sống của một bộ phận thanh thiếu niên và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, Do vậy việc đưa bị cáo Tòng Văn T ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Các năm 2007 và 2012 bị cáo đã từng được đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La nhưng vẫn không có ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân từ bỏ chất ma túy để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng và tội phạm. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan: Đối với người đàn ông Quốc tịch Lào bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã đề nghị tương trợ tư pháp nhưng không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại T3 = 0,16 gam, T5 = 0,22 gam, 02 túi nilon, 02 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì thư, 01 bật lửa ga và 01 mảnh giấy bạc là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 22 (*hai mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước có ghi Vật chứng vụ: Tòng Văn T, SN 1972 ở bản TP, CK, Sông Mã, Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm:T3 = 0,13 gam, T5= 0,22 gam nghi Heroine, túi Nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật) và và 01 bật lửa ga hiệu TANAKA, màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy sém.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 02/12/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Tòng Văn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2018).

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh